TÒA ÁN ND HUYỆN NGA SƠN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2018/HSST

Ngày: 06-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Trung Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hạnh; bà Mai Thị Bình.

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 06/9/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số số 28/2018/TLST-HS ngày 10/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2018/QĐXXST-HS ngày 24/8/2018 đối với bị cáo:

Trịnh Văn Th - Sinh năm 1997 tại xã Th, Nga Sơn, Thanh Hóa; nơi cư trú: Xóm Nam Thành, xãTh, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn Ph và bà Phạm Thị Th; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/5/2018 đến nay - Có mặt.

- *Người bị hại*: Anh Trần Văn H - Sinh năm 1998.

Địa chỉ: Xóm Tân Phát, xã P, huyện N, tỉnh Thanh Hóa - Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác*: Người làm chứng:

1/ Chị Đỗ Thị M - Sinh năm: 1999 - Địa chỉ: Xóm 7, xã Th, xã N, tỉnh Thanh Hóa - Có mặt;

2/ Chị Trần Thị H - Sinh năm: 1999 - Địa chỉ: Xóm 7, xã Th, huyện N, tỉnh Thanh Hóa - Vắng mặt;

3/ Cháu Nguyễn Thị Ng - Sinh năm: 2001 - Địa chỉ: Xóm 7, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa - Vắng mặt.

4/ Anh Trần Văn B - Sinh năm: 1999 - Địa chỉ: Xóm 1, xã L, huyện N, tỉnh Thanh Hóa - Có mặt.

5/ Anh Trần Văn Gi - Sinh năm: 1998 - Địa chỉ: Xóm 3, xã Đ, xã N, tỉnh Thanh Hóa - Vắng mặt.

6/ Cháu Nguyễn Thị Ngọc A - Sinh năm: 2001 - Địa chỉ: Xóm 1, xã L, huyện N, tỉnh Thanh Hóa - Vắng mặt.

Người giám hộ cho cháu Nguyễn Thị Ng: Bà Đặng Thị Ch - Sinh năm: 1950 - Địa chỉ: Xóm 7, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa - Vắng mặt.

Người giám hộ cho cháu Nguyễn Thị Ngọc A: Chị Nguyễn Thị Ng - Sinh năm: 1976 - Địa chỉ: Xóm 1, xã L, huyện N, tỉnh Thanh Hóa - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 18/3/2018, anh Trần Văn H ở xóm Tân Phát, xã P, huyện N và cháu Nguyễn Thị Ng ở xóm 7, xã T, huyện N, chị Trần Thị H, chị Đỗ Thị M ở cùng xóm 7, xã Th, huyện N, anh Trần Văn B ở xã L, huyện N, đi chơi tại Chùa Tiên tại xã A, huyện N. Khi đến Chùa thì gặp Trịnh Văn Th ở xóm Nam Thành, xã Th, huyện N cùng anh Trần Văn Gi ở xóm 3, xã Đ, huyện N và cháu Nguyễn Thị Ngọc A ở xóm 1, xã L, huyện N. Chơi được một lúc, vì có việc nhà anh H điều khiển xe chạy về trước. Do trước đây Th bị anh H đánh ở nhà chị M, nên nhìn thấy anh H ra về, Th nghĩ anh H đi gọi người đến để đánh Th, nên Th điều khiển xe mô tô ra quán nước đầu đường vào Chùa nghe ngóng, nắm tình hình. Khi nhìn thấy anh H quay lại Chùa nhưng có một mình, Th nảy sinh ý định đón đường đánh anh H để trả thù.

Khoảng 17 giờ cùng ngày anh H chở cháu Ng, chị H còn anh B chở chị M cùng về nhà chị M chơi. Khi thấy anh H cùng bạn ra về, đoán biết được anh H cùng mọi người sẽ về nhà chị M, nên Th rủ anh Gi và cháu A đi xã Th chơi, Th điều khiển xe mô tô Exciter biển kiểm soát 36G1- 25874 chạy trước, anh Gi chở cháu A đi sau. Khi về đến xóm 7, xã Th, huyện N trước quán may An Tuyết, cách nhà chị M khoảng 50m, Thiện nói với anh Gi và cháu A "đứng đây đợi M về rồi sang nhà M chơi" nhưng không nói ý định đợi anh H để đánh. Khoảng 10 phút sau, nhìn thấy anh H điều khiển xe mô tô chở cháu Ng, chị H đi gần tới, Th nhặt 01 hòn đá dưới đường trước cửa quán may An Tuyết chạy ra chặn đầu xe anh H lại và đập một phát vào vùng đầu bên trái của anh H, làm anh H mất lái ngã đập đầu xuống bên phải đường theo hướng đi. Nhìn thấy anh H bị ngã Th lấy xe bỏ đi, anh H được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện Nga Sơn cấp cứu, sau đó được gia đình chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa và Bệnh viện Quân đội 103 – Hà Nội điều trị từ ngày 18/3/2018 đến ngày 02/4/2018 ra viện.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể anh Trần Văn H, ngày 20/3/2018, thể hiện: Một vết thương vùng thái dương chẩm trái dài 6cm đã khâu; một vết

thương vùng chẩm bên phải dài 4cm đã khâu. Ngoài ra không có vết thương nào khác.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 203/2018/TTPY ngày 16/4/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Vết thương vùng thái dương chẩm trái gây chấn thương sọ não; làm lún sọ chấn thương chẩm trái; đã được phẫu thuật găm xương lún; hiện tại còn di chứng:

+ Hình ảnh ổ khuyết não thùy chẩm trái kích thước ~ 15x 20mm; hội chứng suy nhược nhẹ sau chấn thương: 40% (bốn mươi phần trăm).

+ Ổ khuyết xương sọ vùng chẩm đường kính lớn nhất ổ khuyết ~ 5cm; đáy ổ khuyết phập phồng: 30% (ba mươi phần trăm).

- Các sẹo vết thương phần mền vùng chẩm đầu bên phải, sẹo vết thương và sẹo mổ xử lý vết thương vùng thái dương chẩm trái; số lượng sẹo ít, kích thước từ trung bình đến lớn: 10% (mười phần trăm).

Kết luận: Hiện tại tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 62 % (sáu mươi hai phần trăm).

Ngày 15/5/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn đã ra quyết định số 01/CSĐT trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa giám định bổ sung về thương tích của anh Trần Văn H. Tại Bản kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 312/2018/TTPY ngày 21/4/2018 kết luận:

Hiện tại tỷ lệ tổn thương cơ thể do từng thương tích gây nên là:

- 01 vết thương vùng thái dương chẩm trái, dài 6cm đã khâu; đã được điều trị; hiện tại còn di chứng ổ khuyết não thùy chẩm trái, hội chứng suy nhược nhẹ sau chấn thương, ổ khuyết xương vòm sọ vùng chẩm, sẹo vết thương và sẹo mổ xử lý vết thương vùng thái dương chẩm trái: 61% (sáu mươi mốt phần trăm).

- 01 vết thương vùng chẩm bên phải, dài 4cm đã khâu; đã được điều trị; hiện tại còn di chứng sẹo vết thương phần mềm vùng chẩm đầu bên phải: 4% (bốn phần trăm).

Anh Trần Văn H chi phí điều trị vết thương gồm: Tiền thuốc, viện phí: 43.873.938đ và tiền thuê xe: 7.348.100đ, tổng cộng 51.222.038đ. Ngoài ra anh H còn yêu cầu Trịnh Văn Th phải bồi thường thiệt hại tiền công không lao động được 04 tháng x 30 ngày x 150.000đ/ngày = 18.000.000đ, tiền công chăm sóc 04 tháng x 30 ngày x 150.000đ/ngày = 18.000.000đ; tiền bồi thường tổn thất tinh thần: 15.000.000đ; tiền bồi dưỡng bác sỹ: 9.000.000đ; tiền ăn: 2.000.000đ; tiền thuê đồ 300.000đ. Tổng cộng 113.522.038đ (một trăm mười ba triệu năm trăm hai hai nghìn không trăm ba tám đồng). Trịnh Văn Th đã tác động gia đình bồi thường cho anh H được số tiền 40.000.000đ, anh H yêu cầu Th phải bồi thường tiếp cho anh số tiền còn lại là 73. 522.038đ.

Về vật chứng vụ án: 01 hòn đá đa cạnh, màu xanh kích thước khoảng 8x7cm mà Th dùng để đánh anh H. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nga Sơn đã truy tìm vật chứng nhưng không có kết quả.

Từ những hành vi trên, Cáo trạng số 28/CT-VKSNS-TA ngày 08/8/2018

của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Trịnh Văn Th phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm d khoản 4 Điều 134 của BLHS. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX:

- Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn Th phạm tội "Cố ý gây thương tích". Áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS để xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 13/5/2018.

- Về TNDS: Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 590 BLDS buộc bị cáo Trịnh Văn Th phải bồi thường cho anh Trần Văn H số tiền 102.222.038đ (gồm: Chi phí điều trị 51.222.038đ; tiền công không lao động được 04 tháng x 30 ngày x 150.000đ/ngày = 18.000.000đ; tiền công chăm sóc 04 tháng x 30 ngày x 150.000đ/ngày = 18.000.000đ; tiền bồi thường tổn thất tinh thần 15.000.000đ), bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho anh Hùng được 40.000.000đ, số tiền còn lại buộc bị cáo phải bồi thường tiếp cho anh Hùng.

Bị cáo và người bị hại không có ý kiến tranh luận gì.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của KSV, của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] HĐXX nhận thấy: Chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ xảy ra trước đó giữa bị cáo với anh Trần Văn H. Nhưng với thái độ coi thường pháp luật, coi thường tính mạng và sức khỏe của người khác, nên khoảng 17 giờ ngày 18/3/2018 trên đoạn đường trước quán may An Tuyết thuộc xóm 7, xã Th, huyện N, Trịnh Văn Th dùng đá đa cạnh, màu xanh, kích thước khoảng 8x7cm là hung khí nguy hiểm đánh vào vùng đầu bên trái của anh H làm anh Hùng mất lái ngã đập đầu xuống đường. Anh H phải cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Nga Sơn và chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa và Bệnh viện quân đội 103 - Hà Nội điều trị từ ngày 18/3/2018 đến ngày 02/4/2018 ra viện. Anh H phải chịu tổn thương cơ thể là 62% (sáu mươi hai phần trăm).

[2] Về tính chất vụ án và hậu quả đối với xã hội mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trước đó mà bị cáo đã dùng hòn đá đa cạnh đánh thẳng vào vùng sau đầu của anh H, nơi không chỉ có thể gây thương tích nặng mà rất có nguy cơ sẽ tước đoạt tính mạng của nạn nhân.

Hành vi phạm tội đó của bị cáo để lại hậu quả rất xấu cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khoẻ của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân và lo ngại cho số đông khi tham gia sinh hoạt trong cộng đồng vì không cẩn thận, kiềm

chế rất dễ xảy ra những xung đột, người thì phạm tội, người là nạn nhân phải chịu những tổn thương về cơ thể.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS) và nhân thân: Bị cáo Trịnh Văn Th không có tình tiết tăng nặng TNHS; bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, không bị xử lý hành chính; bị cáo có những tình tiết giảm nhẹ TNHS là: Tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[4] Về hình phạt: Từ những nhận xét trên, HĐXX nghĩ cần lên cho bị cáo mức án nghiêm nhưng phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo. Nhưng nghĩ cũng nên lượng giảm cho bị cáo một phần hình phạt, để bị cáo sớm trở về hòa nhập cộng đồng.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Kết quả điều tra thu thập được, những tài liệu như đơn thuốc; viện phí; tiền thuê xe để chuyên chở anh H đi cấp cứu, điều trị; tiền công không lao động được; tiền công chăm sóc sau điều trị; tiền bồi thường tổn thất về tinh thần khi sức khỏe bị xâm phạm là thực tế được chấp nhận; còn tiền bồi dưỡng bác sỹ, tiền thuê đồ, tiền ăn không có cơ sở để chấp nhận. Nên tổng chi phí được chấp nhận là 102.222.038đ, đã bồi thường được 40.000.000đ, còn phải bồi thường 62.222.038đ. Nên nghĩ chấp nhận xem xét buộc bị cáo bồi thường tiếp cho anh H số tiền 62.222.038đ (sáu mươi hai triệu hai trăm hai mươi hai nghìn không trăm ba mươi tám đồng).

[6] Về vật chứng: 01 hòn đá đa cạnh, màu xanh kích thước khoảng 8x7cm mà Thiện dùng để đánh anh H. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nga Sơn đã truy tìm vật chứng nhưng không có kết quả, nên miễn xét.

[7] Tại phiên tòa HĐXX nhận thấy: Bản cáo trạng, Quyết định truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là phù hợp, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đối với bị cáo Trịnh Văn Th, trước cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, lời nói sau cùng của bị cáo xin HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo. Đối với người làm chứng lời khai, lời trình bày trung thực, cam đoan không khai báo gian dối.

HĐXX nhận thấy: Trong hồ sơ vụ án, tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều tuân thủ theo quy định của BLTTHS tại Điều 37, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Điều tra viên và Điều 42 nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Kiểm sát viên.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 4 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS:

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Văn Th phạm tội "*Cố ý gây thương tích"*.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Văn Th 07 (bảy) năm tù, hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 13/5/2018).

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 48 BLHS; Điều 584; 585 và 590 BLDS: Buộc bị cáo Trịnh Văn Th bồi thường cho anh Trần Văn H số tiền là 102.222.038đ (một trăm linh hai triệu hai trăm hai mươi hai nghìn không trăm ba mươi tám đồng), đã bồi thường 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng), còn phải bồi thường 62.222.038đ (sáu mươi hai triệu hai trăm hai mươi hai nghìn không trăm ba mươi tám đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn thi hành án, nếu các bị cáo chưa thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 21; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trịnh Văn Th phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST và 3.111.000đ (ba triệu một trăm mười một nghìn đồng) án phí DSST.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật THADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật THADS; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THDS.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Công an huyện Nga Sơn;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Trung Thu